|  |  |
| --- | --- |
| QUÂN ĐOÀN 12  **BỘ THAM MƯU**  Số : /HD - TM | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Ninh Bình, ngày tháng 01 năm 2024* |

#### HƯỚNG DẪN

**Thực hiện kế hoạch huấn luyện chiến đấu Thông tin năm 2024**

Căn cứ Mệnh lệnh công tác Quân sự số /ML-QĐ ngày tháng 12 năm 2023 của Tư lệnh quân đoàn về Công tác quân sự, quốc phòng năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch số /KH - TM ngày tháng 01 năm 2024 của Bộ Tham mưu Quân đoàn về huấn luyện chiến đấu thông tin năm 2024.

Bộ Tham mưu Quân đoàn hướng dẫn thực hiện kế hoạch huấn luyện chiến đấu thông tin năm 2024 như sau:

#### Phần I

#### CÔNG TÁC KẾ HOẠCH

**I. LẬP VÀ PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH HUẤN LUYỆN**

**1. Lập và phê duyệt kế hoạch huấn luyện**

- Quân đoàn lập kế hoạch huấn luyện (KHHL) năm, phân chia thành 02 giai đoạn, gồm giai đoạn 1 và giai đoạn 2 của năm 2024 (theo chương trình HL cơ bản các đối tượng năm 2021). Kế hoạch huấn luyện chuyên ngành năm 2024 gửi 01 bản về Bộ Tham mưu/BC TTLL trước 15/02/2024 để theo dõi chỉ đạo.

-Cấp Sư đoàn, Lữ đoàn, Trung đoàn Thông tin 140 lập KHHL giai đoạn 1, giai đoạn 2 phân chia đến tháng thông qua cấp trên phê duyệt *(gửi 01 bản về Bộ Tham mưu qua Phòng Thông tin để theo dõi chung)*: Giai đoạn 1 trước ..../02/2024; Giai đoạn 2 trước ngày 15/7/2024 để theo dõi chỉ đạo.

- Cấp trung đoàn trực thuộc sư đoàn, tiểu đoàn trực thuộc lập KHHL tháng, phân chia đến ngày thông qua cấp trên phê duyệt và phổ biến cho cấp dưới trước khi huấn luyện 15 đến 20 ngày.

- Cấp Đại đội và tương đương lập Tiến trình biểu huấn luyện tuần, phân chia giờ trong ngày; cấp trên phê duyệt trước khi huấn luyện từ 07 đến 10 ngày, sau đó phổ biến ngay cho cấp dưới.

**2. Một số điểm chú ý**

- Kế hoạch huấn luyện của từng cấp phải căn cứ vào chương trình huấn luyện cơ bản cho các đối tượng năm 2021; phải xác định cụ thể tên bài, đề mục, thời gian, đối tượng huấn luyện, biện pháp tiến hành; thông qua cấp uỷ trước khi báo cáo cấp trên phê duyệt.

- Trong kế hoạch HL cấp Tiểu đoàn, tiến trình biểu cấp Đại đội; căn cứ vào đối tượng, chương trình HL và điều kiện thao trường của đơn vị để bố trí số buổi học cho phù hợp, bảo đảm tính khoa học khi HL xoay vòng; khắc phục thời gian lẻ 30 phút buổi sáng hoặc buổi chiều; có thể điều chỉnh thời gian HL hai buổi liền kề tăng hoặc giảm 30 phút; khi điều chỉnh thời gian mỗi buổi HL thì phải điều chỉnh nội dung trong giáo án cho phù hợp, do trên một cấp của cấp phê duyệt giáo án quy định. Mỗi buổi không dưới 01 giờ và không quá 2,5 giờ (trừ hợp luyện và kiểm tra).

- Đối với các đơn vị Binh chủng: Pháo binh, Phòng không xây dựng Kế hoạch huấn luyện căn cứ vào hướng dẫn thực hiện huấn luyện chuyên nghành thông tin năm 2024 của Phòng Thông tin và hướng dẫn huấn luyện thông tin Phòng Pháo binh, Phòng Phòng không.

- Các đơn vị thông tin phải tham gia diễn tập trong đội hình cùng cấp, Chủ nhiệm thông tin phối hợp Tác huấn xây dựng Kế hoạch huấn luyện cùng thời điểm diễn tập với các đơn vị BB, BC.

**II. THỜI GIAN HUẤN LUYỆN**

**1. Thời gian huấn luyện chung các đối tượng**

- Chiến sỹ nhập ngũ năm 2023 huấn luyện 9 tháng, từ 01/3 đến 15/12; chia làm 02 giai đoạn, Giai đoạn 1: Từ 01/3-15/7; nghỉ đệm 15 ngày (từ ngày 16-31/7); Giai đoạn 2: Từ 01/8-15/12.

- Chiến sỹ nhập ngũ năm 2024 huấn luyện 9 tháng, từ 01/3 đến 15/12; chia làm 02 giai đoạn, giai đoạn 1: Từ 01/3-19/7 (trong đó có 3 tháng HL CSM; từ ngày 04/3-03/6/2024), từ ngày 05/6-19/7 huấn luyện theo chương trình cơ bản các đơn vị thông tin năm 2021, giai đoạn 2: Từ 01/8-15/12.

- Từ ngày 16/12 đến ngày 31/12/2024 tiến hành kiểm tra, phúc tra hội thao huấn luyện.

- Thời gian từ 01/01/2024 đến 25/02/2024 các đơn vị tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cán bộ, chuẩn bị thao trường bãi tập và làm công tác chuẩn bị khác bảo đảm cho huấn luyện năm 2024.

- Thời gian huấn luyện cụ thể thực hiện theo chương trình huấn luyện thông tin liên lạc cơ bản năm 2021.

- Đối với lực lượng thông tin thuộc sư đoàn, lữ đoàn trong xây dựng kế hoạch huấn luyện phải xác định thời gian huấn luyện chiến thuật ngành gắn với tập chiến thuật và diễn tập chiến thuật, diễn tập chiến thuật vòng tổng hợp cho trùng với các phân đội bộ binh, binh chủng ở từng cấp.

- Đối với lực lượng thông tin thuộc các đơn vị Pháo binh xây dựng kế hoạch phải xác định thời gian huấn luyện theo chương trình của ngành Pháo binh.

**2. Thời gian huấn luyện cán bộ**

- Thời gian huấn luyện 65 ngày/năm; trong đó:

+ Học chính trị, pháp luật và nghiên cứu các Nghị quyết của Đảng = 30 ngày;

+ Tập huấn, bồi dưỡng cán bộ theo phân cấp và diễn tập CH-CQ = 17 ngày.

+ Học tại chức theo chế độ 02 ngày/tháng = 18 ngày trong đó huấn luyện quân sự = 14 ngày; huấn luyện hậu cần = 02 ngày; huấn luyện kỹ thuật = 02 ngày (theo chương trình huấn luyện cơ bản).

+ Đơn vị KTT ngoài nội dung quy định trong Chương trình HL cơ bản, bố trí tăng thời gian bồi dưỡng tổ chức phương pháp HL, thông qua giáo án và cách xây dựng kế hoạch, tiến trình biểu HL cho đơn vị.

Ngoài thời gian quy định trên, chỉ huy các cấp phải tận dụng thời gian tổ chức học tập, bồi dưỡng ngoại khoá và động viên khuyến khích cán bộ tự học, tự rèn không ngừng nâng cao trình độ mọi mặt, đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ được giao.

**3. Thời gian huấn luyện HSQ, NVCM**

Đào tạo báo vụ, đào tạo tiểu đội trưởng VTĐ thoại và HTĐ: Tiến hành đào tạo theo kế hoạch riêng của Bộ tại Trường Quân sự/Quân đoàn.

**4. Thời gian huấn luyện phân đội**

a) Đối tượng 16 ngày/tháng

\* Chiến sỹ năm thứ nhất (không tính thời gian huấn luyện chiến sỹ mới)

- Huấn luyện theo 2 giai đoạn:

+ Giai đoạn 1: Từ 05/6-19/7/2024, trong đó huấn luyện thông tin 80h.

+ Giai đoạn 2: Từ 01/8-15/12/2024, trong đó huấn luyện thông tin 202h.

\* Chiến sỹ năm thứ hai:

Giai đoạn 1: Từ 01/3-15/7/2024 trong đó huấn luyện thông tin 178h.

Giai đoạn 2: Từ 01/8-15/12/2024 trong đó huấn luyện thông tin 255h.

b) Đối tượng HL 4 ngày/tháng

- Trung đoàn thông tin 140: a Vệ binh/BanTM; Trạm BĐKT/Ban HC-KT;

cTT1, cTT2, aPV, aBĐKT/dTT1; cTTHH/SCH nhẹ; aPV/dTT2.

- Các fBB: Trạm SC/f, bVTĐsn/cTT1/dTT18, aTĐ/dTT18; Tổ đài VTĐsn, aTĐ bảo đảm TTtx của các eBB đủ quân.

- Các LưBC, TQS: Tổ đài VTĐsn, Tổ đài VTĐscn, aTĐ bảo đảm TTtx.

- bSC, Tổ đài kiểm soát VTĐ/Phòng Thông tin/BTM.

c) Các mốc thời gian

- Đối tượng QNCN, NVCMKT

+ Giai đoạn 1: Từ 01/3-15/7/2024, trong đó huấn luyện thông tin 23h.

+ Giai đoạn 2: Từ 01/8-15/12/2024, trong đó huấn luyện thông tin 56h.

- Đối tượng HSQ-BS

+ Giai đoạn 1: Từ 01/3-15/7/2024, trong đó huấn luyện thông tin 23h.

+ Giai đoạn 2: Từ 01/8-15/12/2024, trong đó huấn luyện thông tin 77h.

**5. Thời gian huấn luyện đêm**

Căn cứ vào kế hoạch huấn luyện trong năm, những nội dung phục vụ cho bảo đảm TTLL đêm và hành động chiến đấu diễn ra ban đêm phải tổ chức huấn luyện đêm; các đơn vị căn cứ nội dung đề mục huấn luyện quy định thời gian phải huấn luyện đêm cho sát với nội dung, đối tượng. Thời gian HL đêm: Trước 22 giờ được tính vào thời gian HL trong ngày, sau 22 giờ (trừ hành quân rèn luyện, luyện tập SSCĐ, diễn tập), được nghỉ bù vào ngày hôm sau.

**6. Quy định thời gian huấn luyện ngày, tuần, tháng**

- 1 tháng huấn luyện 16 ngày.

- 1 tuần huấn luyện 04 ngày (từ thứ 2 đến thứ 5). Ngày thứ Sáu tổ chức học bù, học vét, hội thao, bồi dưỡng cán bộ và chuẩn bị huấn luyện tuần sau.

- 1 ngày huấn luyện 07 giờ, giờ thứ 8 tiến hành bảo quản vũ khí, khí tài trang bị; Hoạt động thể thao, tăng gia, chuẩn bị huấn luyện ngày hôm sau;

- Phân đội huấn luyện 4 ngày/tháng: Khi xây dựng Tiến trình biểu huấn luyện tuần phải xác định huấn luyện trong 2 ngày bao gồm 1 ngày huấn luyện chính khóa và 1 ngày huấn luyện bù cho quân số làm nhiệm vụ trong ngày huấn luyện chính khóa.

**7. Nội dung, thời gian huấn luyện quân sự chung, CT, HC, KT**

(Thực hiện theo hướng dẫn của Phòng Quân huấn, cục CT, HC, KT ).

**8. Phân chia cụ thể thời gian, nội dung huấn luyện chuyên ngành thông tin**

Theo chương trình huấn luyện chuyên ngành thông tin năm 2021 đã gửi đến các đơn vị vào ngày 01/12/2021.

**III. QUY ĐỊNH BÁO CÁO**

**1. Báo cáo huấn luyện**

- Các đơn vị (4fBB, 6lữBC, TQS, eTT140, d701, d703): Báo cáo huấn luyện tuần qua mạng thông tin của Quân đoàn. Báo cáo tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và báo cáo năm bằng văn bản gửi về Quân đoàn (Qua phòng Thông tin/BTM); thời điểm báo cáo cụ thể:

+ Báo cáo quân số huấn luyện, quân số báo vụ: 6 tháng đầu năm vào ngày 16/2/2024.

+ Báo cáo quân số huấn luyện, quân số báo vụ 6 tháng cuối năm vào ngày 06/7/2024.

+ Báo cáo tháng vào ngày 10 hàng tháng (thời gian tính từ ngày 10 tháng trước đến ngày 09 tháng sau, thống nhất dùng mẫu báo cáo của Binh chủng TTLL mà Phòng Thông tin đã hướng dẫn.

+ Báo cáo quý vào ngày 10 tháng cuối quý (thời gian tính từ ngày 10 tháng cuối quý trước đến ngày 09 tháng cuối quý sau).

+ Báo cáo kết quả huấn luyện 6 tháng đầu năm vào trước ngày 10/6/2024 (thời gian tính từ ngày 01/3/2024 đến ngày 09/6/2024).

+ Báo cáo kết quả huấn luyện 9 tháng: Trước ngày 10/9/2024 ( thời gian tính từ ngày 01/3/2024 đến ngày 09/9/2024).

+ Báo cáo huấn luyện năm: Báo cáo sơ bộ trước ngày 01/10/2024; báo cáo chính thức 10/11/2024.

+ Báo cáo kết quả chuyển nhận điện huấn luyện trên mạng thông tin VTĐsn thường xuyên (thành 01 mục trong báo báo huấn luyện hằng tháng, quý).

**2. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ**

Để chuẩn bị nội dung cho hội nghị giao ban hằng tuần, tháng, quý, năm của Quân đoàn đề nghị cnTT (TLTT) các đơn vị tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của lực lượng thông tin cơ quan, đơn vị mình (theo mẫu của Phòng Thông tin) gửi về Phòng Thông tin trước ngày 25 hằng tháng, quý qua hệ thống quản lý - chỉ đạo - điều hành mạng truyền số liệu của Quân đoàn (báo cáo tuần gửi vào ngày thứ năm hằng tuần)

\* Chú ý: Các tháng trùng với báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng, năm không phải báo cáo tháng.

**Phần II**

**PHƯƠNG HƯỚNG, NỘI DUNG, MỨC ĐỘ HUẤN LUYỆN**

**I. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ**

- Năm 2024 Bộ đội thông tin liên lạc tiếp tục huấn luyện theo phương châm “Cơ bản - Thiết thực - Vững chắc”, coi trọng huấn luyện đồng bộ và chuyên sâu, theo nhiệm vụ, sát với yêu cầu nhiệm vụ, tổ chức biên chế, trang bị và chương trình HL cơ bản các đơn vị thông tin năm 2021. Huấn luyện các đơn vị Thông tin theo định hướng Chiến lược phát triển hệ thống Thông tin quân sự giai đoạn 2011-2024 và những năm tiếp theo;

- Đổi mới mạnh mẽ, toàn diện công tác huấn luyện, trong đó tập trung huấn luyện khai thác, sử dụng thành thạo bộ xe tổng trạm Thông tin cơ động cấp chiến dịch, xe Visat, xe CHTM và bộ Visat mang vác, tổng đài điện tử và các trang bị khí tài thông tin VTĐ mới; thuần thục tổ chức triển khai bảo đảm thông tin, đáp ứng yêu cầu của các hình thức chiến thuật, chiến dịch, trước mắt bảo đảm thông tin thông suốt cho Quân đoàn làm nhiệm vụ A, A2, A3, A4… Tăng cường huấn luyện thực hành, huấn luyện đêm, rút ngắn thời gian triển khai thu hồi, nâng cao khả năng bảo đảm TTLL theo các nhiệm vụ SSCĐ, phòng chống giảm nhẹ thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; đưa tình huống tác chiến điện tử, hóa học vào huấn luyện và diễn tập;

- Duy trì nghiêm chế độ tập huấn, học tại chức của cán bộ các cấp, tập trung bồi dưỡng nâng cao trình độ công tác CH-TM, quản lý điều hành TTLL, quản lý bộ đội, điều lệnh đội ngũ và tổ chức phương pháp huấn luyện;

- Huấn luyện nâng cao tính độc lập vững chắc của hệ thống thông tin, khả năng cơ động lực lượng phòng tránh trinh sát của địch, hiệp đồng quân binh chủng, tác chiến trong khu vực phòng thủ, bảo đảm TTLL thường xuyên và SSCĐ thông suốt trong mọi tình huống.

**II. NỘI DUNG, MỨC ĐỘ HUẤN LUYỆN CHO CÁC ĐỐI TƯỢNG**

**1. Huấn luyện cán bộ**

- Nắm chắc Điều lệ công tác tham mưu tác chiến TTLL, TMHL; âm mưu thủ đoạn, phương tiện và cách phòng chống TCĐT của địch; hiểu biết về tác chiến không gian mạng (TCKGM), nguyên tắc tổ chức TTLL trong các nhiệm vụ, các hình thức tác chiến; cách trình bày, viết vẽ trên bản đồ.

- Quy định quản lý, điều hành, khai thác hệ thống TTLL quân sự; Điều lệ công tác thông tin (các chuyên ngành); vùng mạng thông tin do đơn vị quản lý; quy hoạch, phát triển hệ thống TTLLqs (mạng tổng đài, truyền dẫn, truyền hình GBX, truyền số liệu,...); các phương thức liên lạc VTĐ (nhảy tần, ALE, chuyển tiếp số, nhắn tin số, ĐKX, ...); tính năng kỹ chiến thuật, khai thác sử dụng các trang bị khí tài (TBKT) thông tin có trong biên chế và khí tài mới; quy tắc an toàn trong HL, khai thác, triển khai các công trình thông tin; chỉ huy triển khai, thu hồi phương tiện thông tin theo các phương án, nhiệm vụ. Nội dung, phương pháp tổ chức bảo quản, bảo dưỡng, quy trình xử lý các sự cố thông tin. Bồi dưỡng nâng cao kiến thức tin học và ngoại ngữ.

**2. Huấn luyện QNCN, HSQ-CH, NVCMKT**

- QNCN, NVCM thuộc đối tượng 04 ngày/tháng huấn luyện theo chương trình cơ bản; đối tượng 16 ngày/tháng huấn luyện và kiểm tra cùng phân đội.

- HL và kiểm tra cùng phân đội; chú trọng HL, bồi dưỡng về Điều lệ công tác thông tin (các chuyên ngành), chữ mật nghiệp vụ VTĐ; tính năng kỹ chiến thuật, sơ đồ đấu nối, lắp đặt các trang bị thông tin trong đài, trạm; khai thác sử dụng thành thạo, làm chủ các loại TBKT hiện có và TBKT mới; chuyên môn, nghiệp vụ theo chuyên ngành; nền nếp ca trạm; quản lý và ghi chép các loại sổ sách; phương pháp nhận biết sự cố và sửa chữa theo phân cấp; quy trình kiểm tra an toàn, chống sét; khai thác, bảo quản, bảo dưỡng các TBKT thông tin. Quy hoạch, phát triển hệ thống TTLL quân sự.

- HL các công nghệ và các phương thức liên lạc mới theo chuyên ngành; Tập trung HL các máy VTĐ mới do Tập đoàn Công nghiệp viễn thông quân đội sản xuất (VRP712/S, VRU611, VRS631/S, VRU812/S, VRH811/S, VRH911...); Trunking (BS Note, BS Plus, Sepura...), VSAT (mang xách, lắp trên các xe cơ động...); thiết bị truyền số liệu (Cisco 7609, ASR1006, Cisco2900...); hệ thống truyền hình GBTT/BQP; tổng đài (TIP24, T64-SIP ...); xe thông tin cơ động (bộ xe T4cđ cấp chiến lược, chiến dịch mới...).

**3. Huấn luyện phân đội**

Trên cơ sở chương trình HL cơ bản các đơn vị thông tin liên lạc ban hành năm 2021, các đơn vị vận dụng HL cho phù hợp với đặc thù của đơn vị mình cụ thể: Nắm vững kỹ thuật, chuyên môn nghiệp vụ, chiến thuật chuyên ngành; nâng cao trình độ, làm chủ TBKT đơn vị đang quản lý, khai thác. Chú trọng HL nâng cao chất lượng các phân đội thông tin cơ động theo các bài tập tổng hợp và tiêu chí “Tinh nhuệ”; thuần thục triển khai, thu hồi tổ đài, xe thông tin cơ động và tổ chức ăn ở dã ngoại; giỏi ngụy trang nghi binh che giấu lực lượng, phương tiện; phòng, tránh TCĐT của địch; tổ chức HL đêm theo tài liệu “Tổ chức, phương pháp HL chuyên ngành thông tin ban đêm” do Binh chủng TTLL biên soạn; tăng cường HL, hợp luyện, diễn tập chiến thuật thông tin, tham gia diễn tập vòng tổng hợp với đơn vị BCHT; chú trọng một số nội dung sau:

*3.1. Chuyên ngành VTĐ báo*

- Đối tượng nhập ngũ năm 2023: HL nắm các nội dung của Điều lệ công tác thông tin VTĐ, chữ mật nghiệp vụ VTĐ báo; tập trung HL củng cố, bổ sung kiến thức cơ bản và nâng cao về tính năng kỹ, chiến thuật các máy VTĐ hiện có của đơn vị (VRP712/S, VRU 611, VRS631/S…); khai thác, sử dụng thành thạo 100% các tính năng của các máy VTĐ (ALE, ALE-3G, nhảy tần, điều khiển xa, nhắn tin nhanh, …); an toàn, nguồn điện; quy trình bảo quản ngày, tuần; nền nếp chế độ đài, trạm; cách ghi chép các loại sổ sách; quy tắc, thủ tục liên lạc; kỷ luật thông tin VTĐ; củng cố và nâng tốc độ thu, phát báo từ 20 c/p trở lên; liên lạc hướng có điện ZBP; liên lạc mạng, vư­ợt cấp, đài canh, đài CQ, nhắn tin nhanh; liên lạc trong điều kiện TCĐT; nâng cao khả năng triển khai, thu hồi tổ đài và thực hành bảo đảm TTLL trong các điều kiện địa hình, thời tiết và cơ động. HL bảo đảm TTLL theo các nhiệm vụ, hình thức tác chiến. HL chuyển nhận điện trên mạng VTĐ thường xuyên.

- Đối tượng nhập ngũ năm 2024: Đào tạo báo vụ 06 tháng (theo Quyết định số 1156/QĐ-TM ngày 10/6/2013 của TTMT).

*3.2. Chuyên ngành thông tin VTĐ thoại*

- Đối tượng nhập ngũ năm 2023: HL nắm các nội dung của Điều lệ công tác thông tin VTĐ, chữ mật nghiệp vụ VTĐ thoại; tập trung HL củng cố, bổ sung kiến thức cơ bản và HL nâng cao: Cơ sở chuyên ngành, quy tắc an toàn, nguồn điện; khai thác thành thạo 100% tính năng của các máy VTĐ (ALE, ALE-3G, nhảy tần, điều khiển xa, nhắn tin nhanh, định vị, liên lạc chuyển tiếp số,…); tổ chức thông tin VTĐ của đơn vị; mã dịch điện bằng mật ngữ M82; ghi chép sổ sách, thực hành liên lạc hướng, mạng, vượt cấp, trung gian chuyển tiếp, điều khiển xa, nhắn tin nhanh, gọi canh trong điều kiện cơ động, dã ngoại và có TCĐT; triển khai, thu hồi tổ đài, bảo đảm TTLL theo các phương án trong mọi điều kiện địa hình, thời tiết. HL bảo đảm TTLL theo các nhiệm vụ, hình thức tác chiến.

- Đối tượng nhập ngũ năm 2024: HL chuyển binh chủng; HL nắm các nội dung của Điều lệ công tác thông tin VTĐ, chữ mật nghiệp vụ VTĐ thoại; tính năng kỹ chiến thuật, khai thác sử dụng các máy VTĐ hiện có của đơn vị (VRP712/S, VRS631/S, VRU812/S, VRH911…), đặc biệt là các tính năng mới (ALE, ALE-3G, nhảy tần, điều khiển xa, nhắn tin nhanh, định vị, liên lạc chuyển tiếp số,…); một số loại an ten thường sử dụng trong máy thông tin quân sự; quy tắc an toàn, các loại nguồn dùng cho máy VTĐ; mật ngữ, quy ước liên lạc; thực hành liên lạc hướng, mạng, vượt cấp, TGCT, đài canh, điều khiển xa, nhắn tin nhanh. Nền nếp ca trạm, hệ thống sổ sách và cách ghi chép của đài, tổ đài VTĐ; ngụy trang, phòng chống TCĐT. HL bảo đảm TTLL theo các nhiệm vụ, hình thức tác chiến.

*3.3. Chuyên ngành Hữu tuyến điện*

- Đối t­ượng nhập ngũ năm 2023: HL nắm các nội dung của Điều lệ công tác thông tin HTĐ; quy hoạch mạng thoại quân sự. HL nâng cao trình độ nắm vùng mạng thông tin đơn vị quản lý; quy trình điều sửa và thực hành phát triển, thu hồi và sửa chữa cáp, dây máy điện thoại; tính năng cấu tạo, khai thác và sửa chữa các loại điện thoại nhân công, tự động, IP, các loại cáp; động tác triển khai, thu hồi, đấu nối dây bọc, cáp; chiến thuật cá nhân, tổ, tiểu đội triển khai dây bọc trong chiến đấu. HL bảo đảm TTLL theo các nhiệm vụ, hình thức tác chiến.

- Đối tư­ợng nhập ngũ năm 2024: HL chuyển binh chủng; HL nắm các nội dung của Điều lệ công tác thông tin HTĐ; quy hoạch mạng thoại quân sự. HL vùng mạng thông tin đơn vị quản lý; quy trình điều sửa và thực hành phát triển, thu hồi và sửa chữa cáp, dây máy điện thoại; tính năng cấu tạo, khai thác và sửa chữa các loại điện thoại nhân công, tự động, IP, các loại cáp; động tác triển khai, thu hồi, đấu nối dây bọc, cáp; chiến thuật cá nhân, tổ, tiểu đội triển khai dây bọc trong chiến đấu. HL bảo đảm TTLL theo các nhiệm vụ, hình thức tác chiến.

*3.4. Chuyên ngành thông tin Viba, Vsat, Trunking*

- Đối t­ượng nhập ngũ năm 2023: HL củng cố và nâng cao về khai thác các tính năng kỹ, chiến thuật của thiết bị đơn vị quản lý và các thiết bị mới (HTC-4450, HTC-6080, CTM450, DM-2G 1000, SCN-ePS, BS, Puma, VSATmv...); tiếp hợp thiết bị trên hệ thống TTLLqs; triển khai, thu hồi thiết bị trong các nhiệm vụ. HL triển khai, bảo đảm TTLL theo các nhiệm vụ, hình thức tác chiến.

- Đối t­ượng nhập ngũ năm 2024: HL chuyển binh chủng; HL phương thức truyền sóng, nguyên lý thu phát vô tuyến, an toàn, nguồn điện; tính năng kỹ, chiến thuật của thiết bị đơn vị quản lý và các thiết bị mới (HTC-4450, HTC-6080, CTM450, DM-2G 1000, điện thoại tự động, IP; SCN-ePS, BS, Puma, VSATmv...); công tác bảo quản trang bị; nề nếp ca trạm; quy trình triển khai thu hồi thiết bị trong các nhiệm vụ. HL triển khai, bảo đảm TTLL theo các nhiệm vụ, hình thức tác chiến.

*3.5. Chuyên ngành Thông tin Quân bưu, Thông tin tín hiệu*

- Đối tư­ợng nhập ngũ năm 2023: HLnắm các nội dung của Điều lệ công tác thông tin Quân bưu - tín hiệu; củng cố và nâng cao về địa bàn, bản đồ địa hình, máy định vị vệ tinh GPS; phư­ơng pháp xác định phương hướng; phần mềm quản lý quân bưu. Luật giao thông đ­ường bộ, NQ32/CP, Chỉ thị 128/BQP; các nội dung công tác khai thác, cách sử lý sai phạm, công tác hồ sơ di vật liệt sĩ; các chế độ, thủ tục công tác chuyển đạt; công tác an toàn; chuẩn bị và thực hành vận động; luyện tập tổng hợp khai thác sử dụng các phương tiện thông tin tín hiệu. Công tác kiểm tra, kiểm soát, phòng chống bom thư­ và sử dụng vũ khí sinh học qua đường quân bưu; công tác triển khai thu hồi, di chuyển trạm; công tác chuyển đạt qua các phư­ơng tiện, địa hình và thời tiết; HL xử lý các tình huống trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, hình thức tác chiến.

- Đối tượng nhập ngũ năm 2024: HL chuyển binh chủng; HL nắm các nội dung của Điều lệ công tác thông tin Quân bưu - tín hiệu; khai thác các trang bị địa bàn, bản đồ địa hình, ph­ương pháp xác định phương hướng. Luật giao thông đư­ờng bộ, NQ32/CP, Chỉ thị 128/BQP; một số nội dung chính công tác khai thác (các quy định đóng gói, ghi chữ tắt, mật danh, chuyển tài liệu, ghi chép sổ phiếu; quản lý sổ sách ca trạm; quy định công văn;…); các chế độ, thủ tục công tác chuyển đạt; HL xử lý các tình huống trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, hình thức tác chiến.

3.6. *Huấn luyện các xe thông tin cơ động*

Chương trình huấn luyện cơ bản xác định nội dung HL chung cho các phương tiện thông tin cơ động theo 02 nhóm: VTĐ, HTĐ; trên cơ sở các nội dung trong chương trình HL cơ bản, các đơn vị căn cứ vào xe thông tin cơ động đơn vị hiện có để xác định nội dung huấn luyện cho phù hợp, trong đó:

- Quy chế điều hành hệ thống TTLLqs; điều lệ công tác thông tin các chuyên ngành; các công nghệ mới đang được áp dụng trong thông tin Quân sự (OTN, MPLS, DWDM, DSP, SDN, FPGA, SDR, MESH....); các phương thức liên lạc mới (nhảy tần, ALE, chuyển tiếp số, nhắn tin số, ĐKX, định vị...).

- HL nắm chắc tính năng kỹ chiến thuật, khai thác thành thạo các trang bị trên xe; sơ đồ đấu nối kỹ thuật, quy trình bảo quản, bảo dưỡng, khắc phục sự cố của các trang bị khí tài thông tin trên từng xe; khai báo, kết nối các loại trang bị thông tin trên xe cơ động với xe thông tin cơ động, giữa xe thông tin cơ động và thông tin cố định; nền nếp công tác đài, trạm, nghiệp vụ chuyên ngành. Nắm vững các hình thức, phương pháp tổ chức thông tin liên lạc, biện pháp phòng chống tác chiến điện tử; luyện tập triển khai, thu hồi theo bài tập định mức; nắm chắc hệ thống hầm hào, công sự, ngụy trang, ăn ở dã ngoại.

- Tăng cường tập phân đoạn, luyện tập tổng hợp của từng xe và toàn bộ tổng trạm; nâng cao khả năng phối hợp triển khai các phương tiện thông tin cơ động theo bài tập tổng hợp và phim HL; HL bảo đảm TTLL theo các nhiệm vụ, hình thức tác chiến; diễn tập theo quy định.

**III. KIỂM TRA, TẬP HUẤN, HỘI THAO, HỘI THI**

**1. Tập huấn**

*\** Binh chủng TTLL tổ chức:

Tập huấn cán bộ chủ trì cơ quan và các đơn vị thông tin toàn quân ngày 10- 12 tháng 01 năm 2024.

\* Quân đoàn tổ chức:

Tập huấn cán bộ thông tin toàn Quân đoàn ngày 22- 24 tháng 01 năm 2024.

**2. Hội thi, hội thao**

- Thi công nhận báo vụ cấp 2 Quân đoàn tổ chức Quý 3 năm 2024.

**Phần III**

**BIÊN CHẾ, TRANG BỊ, TỔ CHỨC HUẤN LUYỆN**

**I. BIÊN CHẾ, TRANG BỊ, TÀI LIỆU HUẤN LUYỆN**

**1. Tổ chức biên chế**

- Biên chế đủ chiến sĩ thông tin năm thứ 2 cho các phân đội trực chiến của đơn vị, ưu tiên biên chế tiểu đội trưởng thông tin cho aTT của các tiểu đoàn, đại đội binh chủng để tổ chức duy trì luyện tập và hợp luyện tại đơn vị.

- Các đơn vị sử dụng QNCN dôi dư sắp xếp thay vị trí của chiến sĩ thông tin biên chế ổn định lâu dài, giao nhiệm vụ cụ thể vào các vị trí theo thứ tự ưu tiên: VTĐ thoại, HTĐ, quân bưu và huấn luyện cùng đối tượng 16 ngày/tháng.

- Các đơn vị thiếu cán bộ trung đội trưởng thông tin cần lựa chọn, bồi dưỡng QNCN thông tin để thay thế quản lý chỉ huy và huấn luyện bộ đội, đồng thời phân công cán bộ huấn luyện các nội dung về chuyên ngành thông tin.

**2. Trang bị, vật chất, thao trường huấn luyện**

- Các cTT/eBB, bTT/dBB và binh chủng; aTT/d, c binh chủng được sử dụng 100% trang bị khí tài thông tin có trong biên chế để phục vụ huấn luyện; hằng ngày sau khi huấn luyện phải tiến hành bảo quản trang bị, nạp nguồn ngay để làm nhiệm vụ SSCĐ; từng tổ đài thông tin phải được giao nhiệm vụ cụ thể theo các phương án thực hiện nhiệm vụ SSCĐ của đơn vị; trong từng túi công tác của các tổ đài phải có đủ sổ sách nghiệp vụ, mật ngữ, quy ước, giấy ghi điện, bút, đèn pin; với tổ đài sóng ngắn có thêm bản đồ công tác, địa bàn. Mỗi lần kiểm tra SSCĐ tại đơn vị phải ghi chép sổ sách nghiệp vụ theo đúng quy định. Các máy TT phải được dán tem nhãn, guồng dây phải dùng bút xóa đánh số để thuận tiện cho quản lý, sử dụng. (Quy cách theo như phụ lục).

- Trang bị thông tin được biên chế theo phân cấp và quản lý chặt chẽ ở từng đơn vị, hàng tuần Chủ nhiệm Thông tin cử nhân viên kỹ thuật kiểm tra cụ thể việc sử dụng, bảo quản, nạp nguồn ở các phân đội, kịp thời khắc phục các sự cố hỏng hóc của trang bị thông tin có trong biên chế.

- Các đơn vị phải có thao trường huấn luyện thông tin (có thể bố trí cùng với thao trường huấn luyện của đơn vị bộ binh, binh chủng) bao gồm các công sự điện đài vô tuyến điện phục vụ huấn luyện liên lạc mạng VTĐscn, liên lạc hướng sóng ngắn, triển khai trạm tổng đài, các tuyến vận động của chiến sĩ thông tin trong chiến đấu. Chủ nhiệm Thông tin căn cứ vào địa hình và điều kiện cụ thể của đơn vị để chỉ đạo bố trí thao trường cho phù hợp, tiện với việc tổ chức hợp luyện toàn đơn vị.

- Từ cấp bTT trở lên phải chuẩn bị đủ bảng biển, học cụ HL theo các chuyên ngành; kích thước biển bảng, cỡ chữ, màu sắc phải thống nhất theo như Phụ lục.

**3. Tài liệu, giáo trình huấn luyện**

- Các đơn vị sử dụng tài liệu huấn luyện do Binh chủng Thông tin phát hành năm 2020; từng đồng chí cán bộ huấn luyện căn cứ vào tài liệu huấn luyện chuyên ngành và giáo án do mình soạn để làm thành tài liệu rút gọn phát đến tay người học. Quy định 100% số quân nhân phải có cuốn tài liệu huấn luyện rút gọn theo đúng chuyên ngành được HL.

- Giáo án huấn luyện chuyên ngành phải được soạn và in trên giấy A4 đóng bìa theo đúng Hướng dẫn của Bộ Tham mưu Quân đoàn.

- Tổ chức huấn luyện mật ngữ M82 khóa TR-55 5 vành khóa và chữ mật nghiệp vụ do Binh chủng Thông tin phát hành, huấn luyện bộ đội sử dụng thành thạo mật ngữ M82 5 vành khóa và 1 vành khóa không dấu.

**II. TỔ CHỨC HUẤN LUYỆN**

**1. Sư đoàn 308**

a) dTT18/f; cTT18/eBBCG102; bTT/dBBCG

Huấn luyện chuyên ngành thông tin theo đầu mối trung đội do trung đội trưởng thông tin trực tiếp huấn luyện (trường hợp đơn vị thiếu trung đội trưởng thì cán bộ đại đội thông tin huấn luyện thay)

b) aTT/ cPB14/e102; aTT/cTS20/e102 và aTT/dSMPK16/f.

Huấn luyện chuyên ngành thông tin tập trung tại cTT18/e102. Ban Tham mưu Trung đoàn 102 xây dựng kế hoạch huấn luyện chuyên ngành binh chủng thống nhất về thời gian giữa cPB14, cTS20, cTT18 để thuận tiện trong quá trình huấn luyện; dSMPK16 hiệp đồng với Trung đoàn 102 để đưa bộ đội huấn luyện tại cTT18.

c) aTT/bCH/dPB14; aTT/dPB15

Huấn luyện chuyên ngành thông tin tập trung tại dPB14 do cán bộ dPB14 phụ trách. Ban Thông tin sư đoàn cử cán bộ xuống theo dõi giúp đỡ.

**2. Sư đoàn 312, 325**

a) dTT18/f; cTT18/eBB; bTT/dBB

Huấn luyện chuyên ngành thông tin theo đầu mối trung đội do trung đội trưởng trực tiếp huấn luyện (trường hợp đơn vị thiếu trung đội trưởng thì phân công cán bộ đại đội huấn luyện thay).

b) aTT /cPB14/eBB; aTT/cTS20/eBB.

Huấn luyện chuyên ngành thông tin tập trung tại cTT18/eBB. Ban Tham mưu trung đoàn xây dựng kế hoạch huấn luyện chuyên ngành binh chủng thống nhất về thời gian giữa cPB14, cTS20, cTT18 để thuận tiện trong quá trình tổ chức huấn luyện.

c) aTT/bCH/dPB14, aTT/bCH/cPB/dPB14, aTT/dPB15/f

Huấn luyện chuyên ngành thông tin tập trung tại bCH/dPB14 do đồng chí Trợ lý thông tin dPB14 trực tiếp lên lớp; hai đơn vị hiệp đồng chặt chẽ với nhau về thời gian huấn luyện chuyên ngành binh chủng trong tuần, cử cán bộ phụ trách theo dõi bám nắm để biết cách tổ chức cho bộ đội ôn luyện và hợp luyện trong toàn đơn vị.

d) aTT/dSMPK16, dCB17.

Huấn luyện tập trung tại dTT18 do cán bộ của dTT18 trực tiếp lên lớp; chỉ huy dSMPK16, dCB17 cần hiệp đồng chặt chẽ với dTT18 để tổ chức huấn luyện.

**3. Lữ đoàn Tăng 203**

a) cTT/lữTTG203

Huấn luyện chuyên ngành thông tin theo đầu mối trung đội do Trung đội trưởng trực tiếp huấn luyện (trường hợp thiếu trung đội trưởng thì phân công cán bộ đại đội huấn luyện thay).

b) aTT/dT66; aTT/cTS10

Huấn luyện chuyên ngành thông tin tập trung tại cTT18, Phòng Tham mưu xây dựng kế hoạch huấn luyện chuyên ngành thông tin thống nhất về thời gian giữa aTT/dT66, aTT/cTS10 và cTT18 để thuận tiện trong quá trình tổ chức huấn luyện.

**4. Lữ đoàn Phòng không 241, 673**

a) cCH18/lưPK241

Huấn luyện chuyên ngành thông tin tập trung theo đầu mối trung đội do trung đội trưởng thông tin trực tiếp huấn luyện (trường hợp đơn vị thiếu trung đội trưởng thì phân công cán bộ đại đội huấn luyện thay)

b) aTT/bCH/dPK; aTT/cPK/dPK.

Huấn luyện chuyên ngành thông tin tập trung tại bCH/dPK do lữ đoàn phân công các đồng chí cán bộ thông tin của đại đội chỉ huy 18 và Trợ lý thông tin lữ đoàn đảm nhiệm. Chủ nhiệm Thông tin thường xuyên kiểm tra để có biện pháp bồi dưỡng, giúp đỡ đơn vị hoàn thành nhiệm vụ.

**5. Lữ đoàn Pháo binh 164, 368**

a) bTT/cCH/lữPB164.

Huấn luyện chuyên ngành thông tin theo đầu mối trung đội do Trung đội trưởng thông tin trực tiếp huấn luyện.

b) aTT/bCH/dPB; aTT/bCH/cPB/dPB.

Huấn luyện chuyên ngành thông tin tập trung tại bCH/dPB do đồng chí Trợ lý Thông tin của Tiểu đoàn trực tiếp huấn luyện. Chủ nhiệm Thông tin thường xuyên kiểm tra để có biện pháp bồi dưỡng, giúp đỡ đơn vị hoàn thành nhiệm vụ.

**6. Các đơn vị còn lại**

Tổ chức huấn luyện theo đúng Kế hoạch và Hướng dẫn huấn luyện thông tin năm 2024 của Bộ Tham mưu đã gửi đến các đơn vị.

**Phần IV**

**BẢO ĐẢM HUẤN LUYỆN**

**I. YÊU CẦU**

- Công tác bảo đảm vật chất huấn luyện phải bám sát yêu cầu, nhiệm vụ, đối tượng huấn luyện và khả năng bảo đảm của trên để xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch bảo đảm sát thực, kịp thời, có hiệu quả cao;

- Tích cực, chủ động đầu tư nghiên cứu, cải tiến và sản xuất các trang thiết bị huấn luyện đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ huấn luyện của đơn vị;

- Quản lý chặt chẽ, bảo quản tốt cơ sở vật chất huấn luyện thực hiện giữ tốt, dùng bền, an toàn, tiết kiệm;

**II. NỘI DUNG**

**1. Bảo đảm an toàn trong huấn luyện**

Thực hiện các quy định trong tài liệu quy tắc bảo đảm an toàn trong huấn luyện và các quy định cụ thể của từng loại trang bị; các trang bị khí tài huấn luyện phải bảo đảm đủ tiêu chuẩn kỹ thuật mới đưa vào huấn luyện.

**2. Bảo đảm huấn luyện**

- Bộ Tham mưu Quân đoàn đảm bảo phân bổ xăng dầu huấn luyện chuyên ngành Thông tin cho các đơn vị. Yêu cầu chủ nhiệm thông tin các đơn vị phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có liên quan để sử dụng có hiệu quả.

- Bảo đảm trang thiết bị, tài liệu huấn luyện thực hiện bằng hai hình thức: Cấp bằng hiện vật và cấp bằng kinh phí để đơn vị tự mua sắm, sản xuất, in ấn; khi có thông báo các đơn vị tổ chức nhận và cấp phát cho các đơn vị thuộc quyền./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - 4f, 6lữ, TQS, e140;  - d701, 703, bSC TT;  - Lưu: VT, TT. T17. | **TL.THAM MƯU TRƯỞNG**  **CHỦ NHIỆM THÔNG TIN**  **Đại tá Trần Thanh Hải** |